CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2/2025

CTCP Thương mại và Dịch vụ LVA

Ngày 30/06/2025	29,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-6.1%	**36.8%**	**23.4%**

DT thuần
Q2/25
68.7
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 34.4| 100%
YoY: ▲ 31.3| 83.6%

LN thuần
Q2/25
3.15
tỷ VNĐ
QoQ: ▼3.92| -55.5%
YoY: ▲ 2.47| 363%

LN sau thuế
Q2/25
2.42
tỷ VNĐ
QoQ: ▼3.20| -56.9%
YoY: ▲ 1.99| 463%

Tỷ suất lãi EBIT
Q2/25
4.9%
YoY: +/-▼ 15.7%

ROE (TTM)
Q2/25
40.6%
YoY: +/-▲ 5.2%

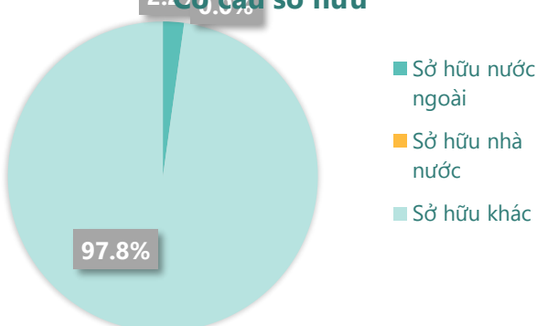
Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	19,400 - 30,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	58
Số lượng CPLH (CP)	1,999,934
KLGD BQ 20 phiên (CP)	170
Sở hữu nước ngoài	2.2%
Beta	0.18
EPS	5,897
P/E	4.9

DT thuần
6T 2025
103
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 63.1| 158%

LN thuần
6T 2025
10.2
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 10.3| 8598%

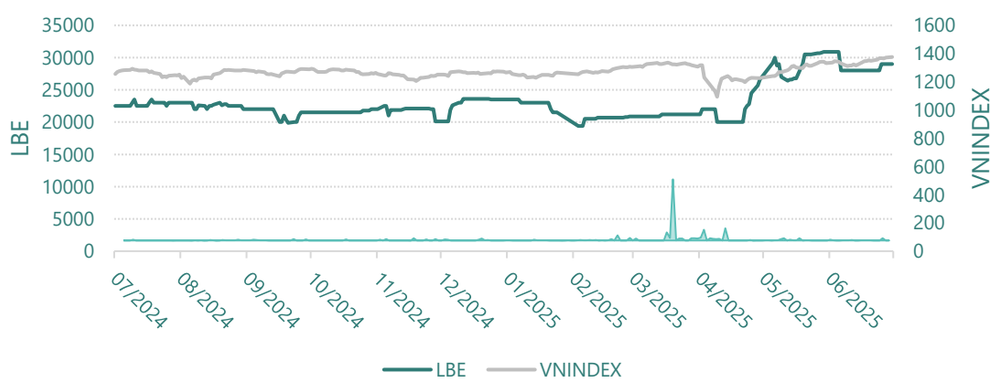
LN sau thuế
6T 2025
8.04
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 8.41| 2253%

Cơ cấu sở hữu

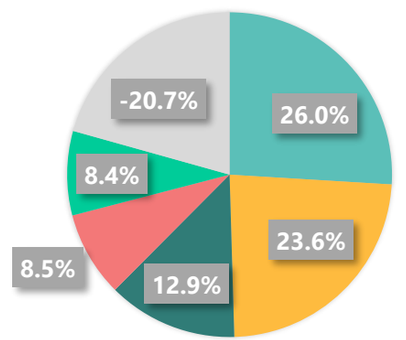


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



Cơ cấu cổ đông

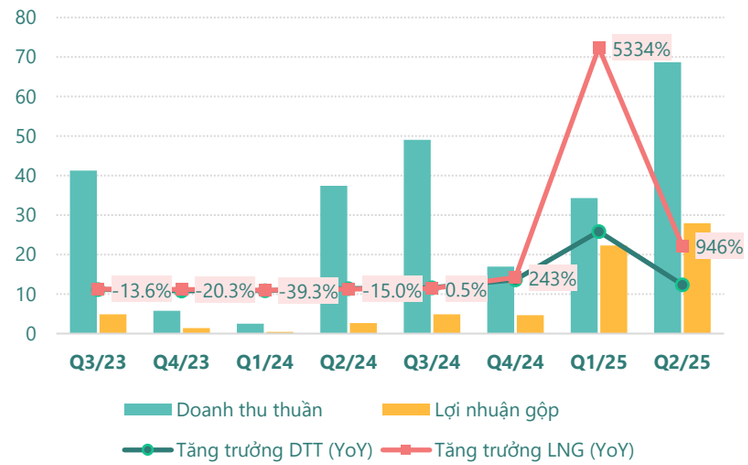


- CTCP Phước Hòa
- Bùi Hữu Quỳnh
- Bùi Hữu Vũ Hoàng
- Bùi Quốc Hưng (Thành viên HĐQT)
- Bùi Thị Vân Anh
- Khác

(Nguồn: fireant.vn)

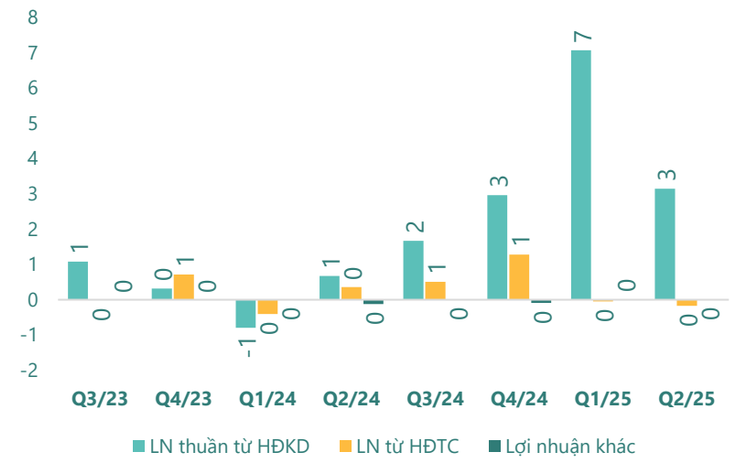
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



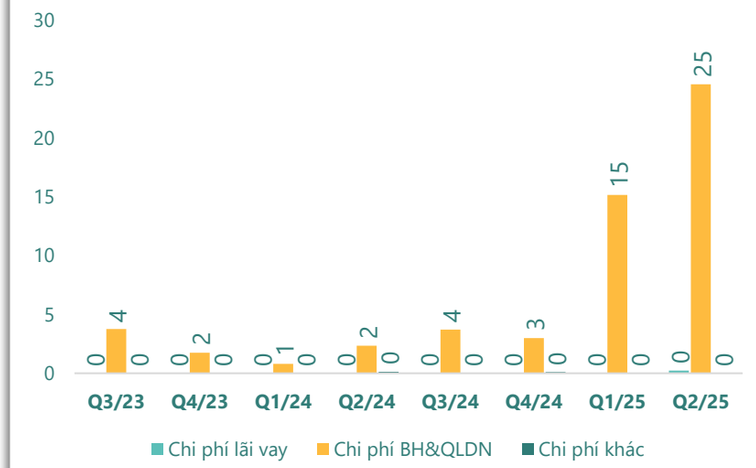
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



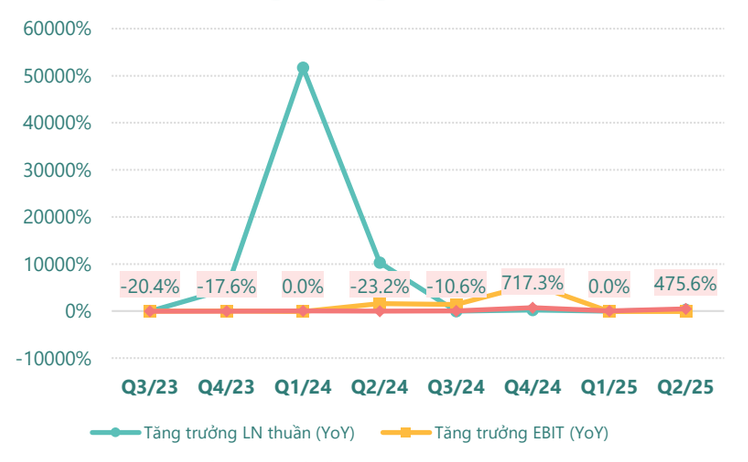
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



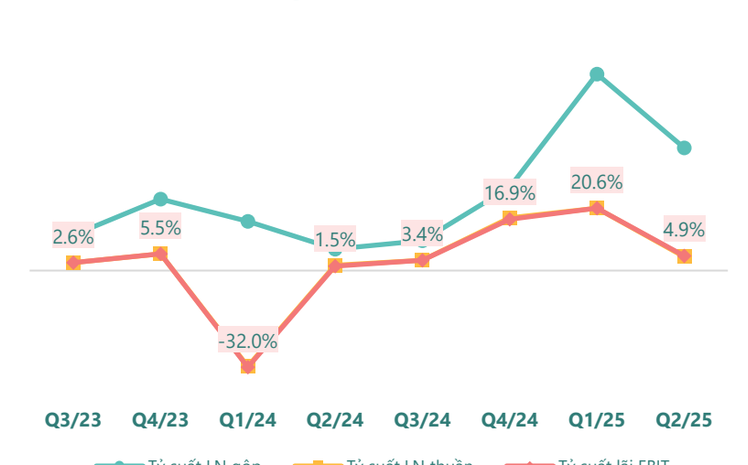
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



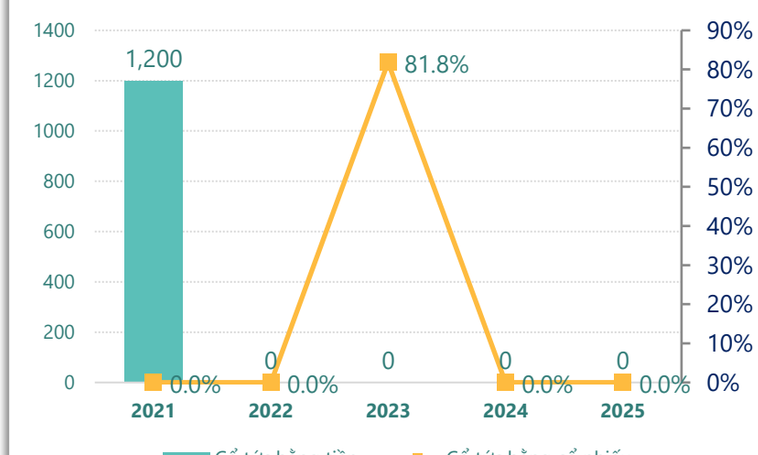
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

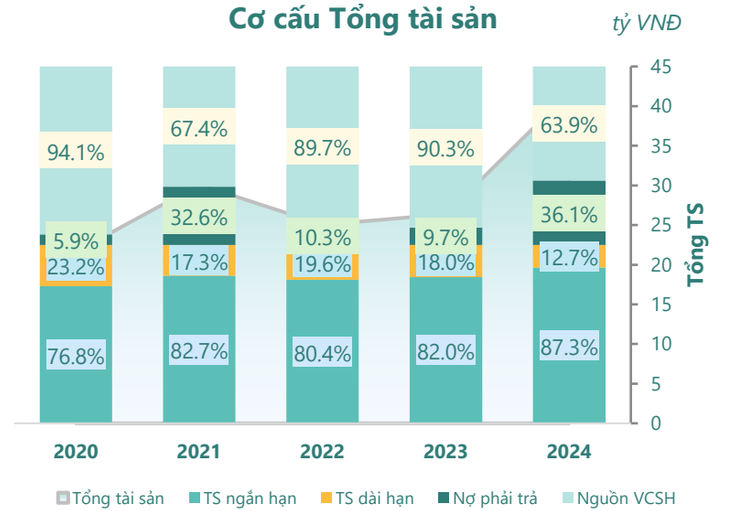
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

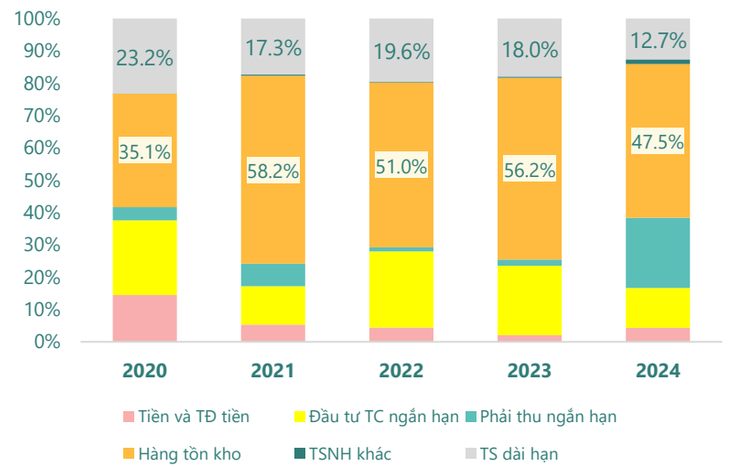
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



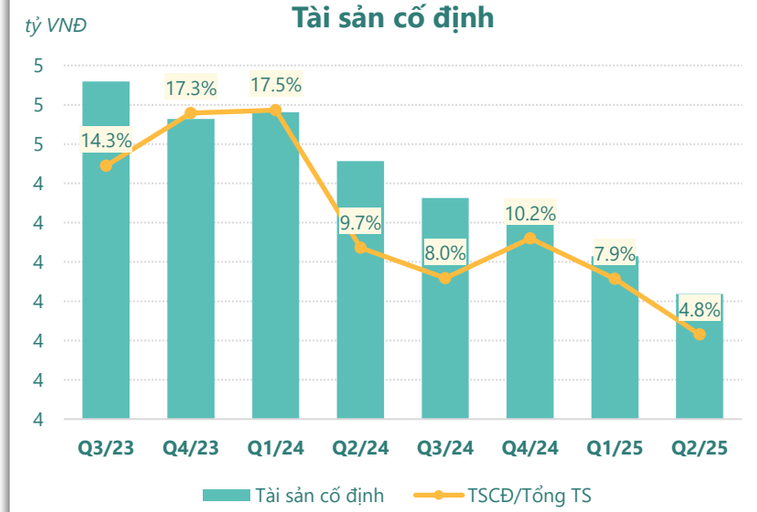
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



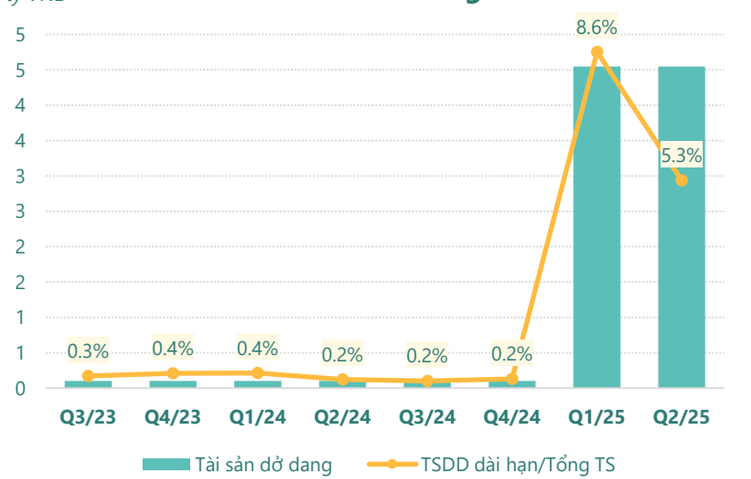
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



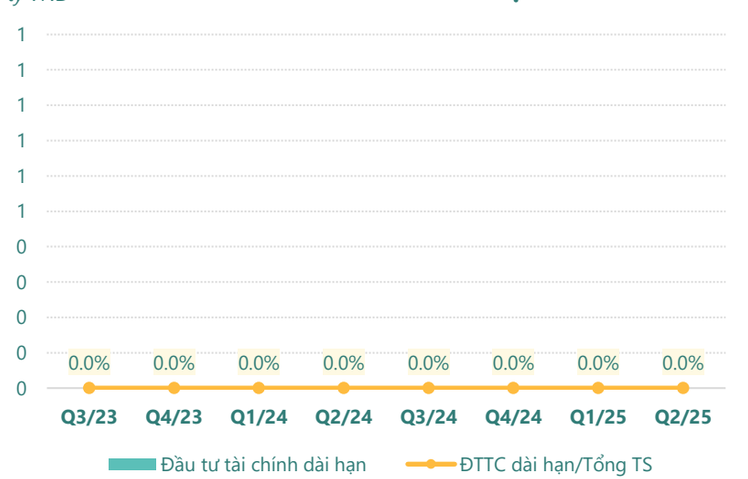
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



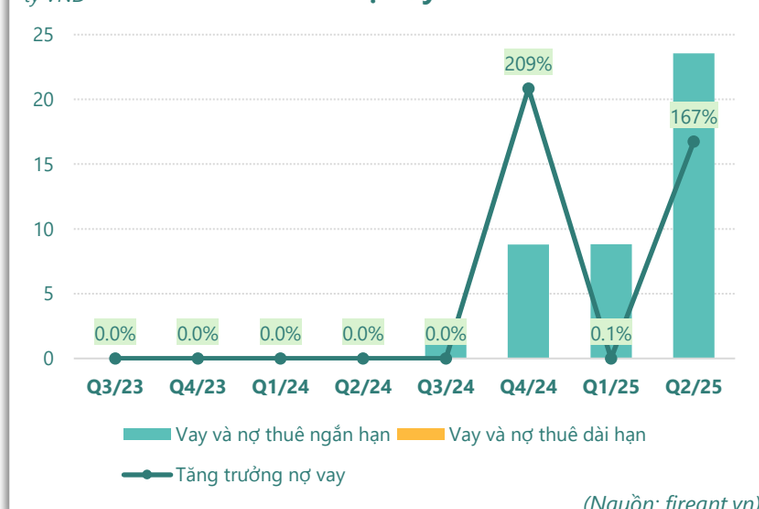
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

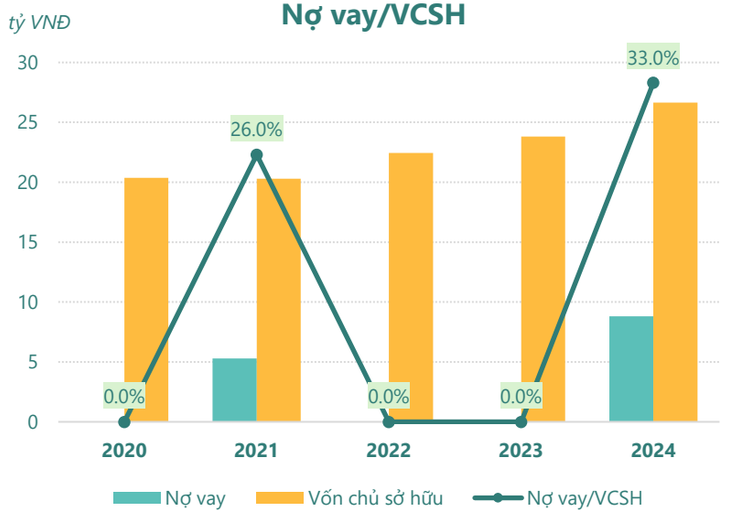
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

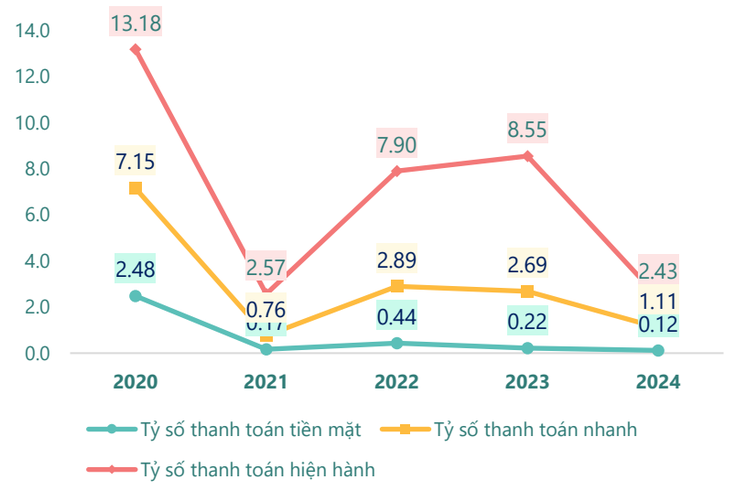
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



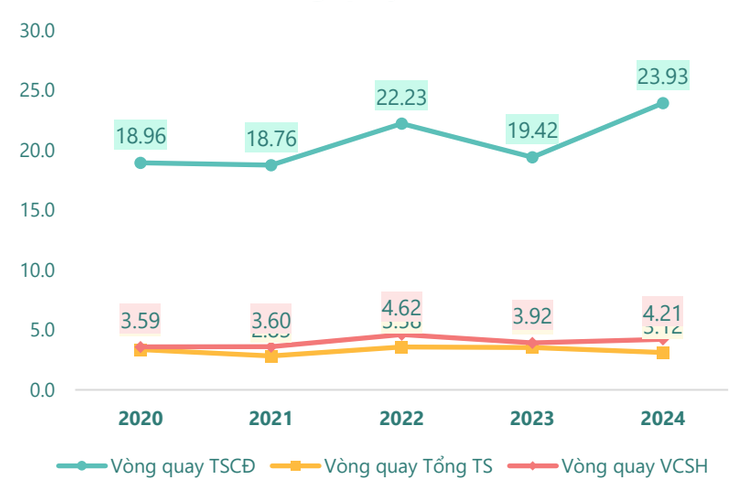
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



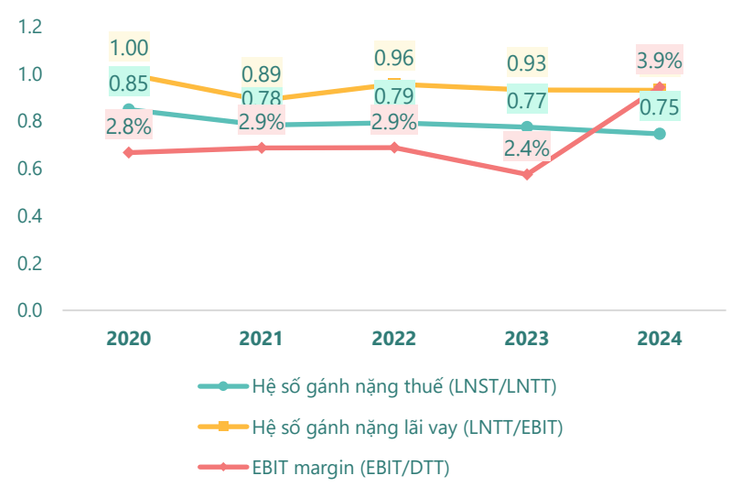
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



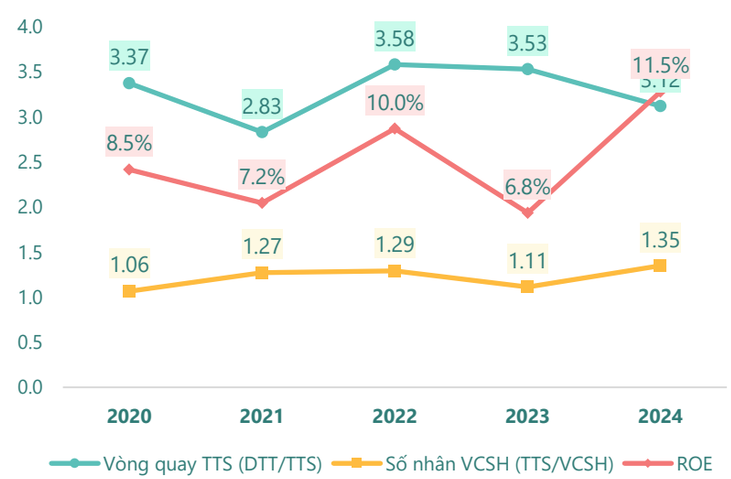
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



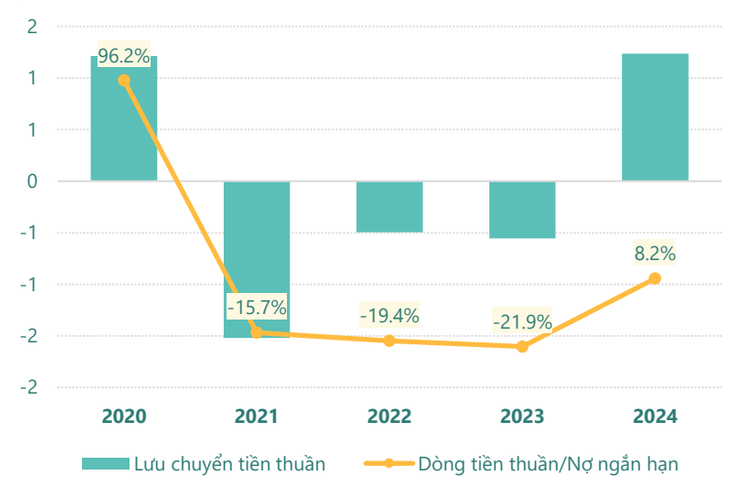
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**68.7**	**37.4**	**83.6%**	**103**	**39.9**	**158%**
Giá vốn hàng bán	40.8	34.8	17.1%	52.8	36.9	43.1%
Lợi nhuận gộp	27.9	2.67	945%	50.2	3.08	1531%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.03	157%	0.08	0.03	127%
Chi phí TC	0.25	-0.33	175%	0.30	0.08	279%
Chi phí lãi vay	0.22	0.00		0.22	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	23.4	1.65	1316%	37.8	2.13	1672%
Chi phí QLDN	**1.20**	**0.71**	**69.2%**	**1.99**	**1.02**	**94.6%**
LN thuần từ HĐKD	3.15	0.68	363%	10.2	-0.12	8598%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**-0.12**	**95.7%**	**0.00**	**-0.13**	**102%**
LN trước thuế	3.14	0.56	461%	10.2	-0.25	4228%
Lợi nhuận sau thuế	**2.42**	**0.43**	**463%**	**8.04**	**-0.37**	**2253%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.42**	**0.43**	**463%**	**8.04**	**-0.37**	**2244%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-1.13	-4.90	0	-5.93	3.62	-12.8
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	-9.12	5.07	0	0.08	-1.65	0.00
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	10.0	0	0	5.95	0.00	14.8
Tiền đầu kỳ	0.56	0.31	0	1.69	1.79	3.77
Lưu chuyển tiền thuần	**-0.24**	**0.16**	**0**	**0.10**	**1.97**	**1.98**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0.31	0.47	0	1.79	3.77	5.74

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/6/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**86.0**	**41.7**	**106%**
Tài sản ngắn hạn	76.2	36.4	109%
Tiền và tương đương tiền	5.74	1.79	220%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.06	5.14	-1.5%
Phải thu ngắn hạn	29.2	9.09	222%
Hàng tồn kho	35.6	19.8	79.7%
Tài sản ngắn hạn khác	0.58	0.59	-2.1%
Tài sản dài hạn	**9.85**	**5.29**	**86.2%**
Phải thu dài hạn	0.24	0	
Tài sản cố định	4.12	4.31	-4.5%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	4.55	0.10	4462%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	**0.95**	**0.88**	**7.6%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	51.4	15.0	242%
Nợ ngắn hạn	**51.3**	**15.0**	**242%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	23.6	8.81	168%
Phải trả người bán ngắn hạn	21.5	3.65	488%
Nợ dài hạn	0.03	0.03	0.0%
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	**34.7**	**26.7**	**30.1%**
Vốn chủ sở hữu	**34.7**	**26.7**	**30.1%**
Vốn điều lệ	20.0	20.0	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)